

Phụ lục III
DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SƠ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh))

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
1	Đinh Văn Toàn	Nông		Nông	9/12	Đinh Sinh; 1976
	9/14/2002	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lăng; 1980
	051202005237			Trẻ		
				Tin lành	Đoàn	
2	Đinh Văn Hành	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trái; 1970
	2/23/2002	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trát; 1971
	051202007277			Trẻ		
				Không	Đoàn	
3	Đinh Cô	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Đông; 1977
	7/11/2002	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bách; 1980
	051202013471			Trẻ		
				Tin lành	Đoàn	
4	Đinh Bè	Nông		Nông	9/12	Đinh Lai; 1982
	5/7/2002	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sim; 1983
	051202001603			Trẻ		
				Không	Đoàn	
5	Đinh Văn Chí	Nông		Nông	8/12	Đinh Dó; 1977
	6/28/2003	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ba Lục; 1970
	051203012748			Trẻ		
				Tin lành	Đoàn	
6	Đinh Văn Giang	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tuyên; 1969
	10/20/2004	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Viều; 1970
	051204011027			Trẻ		
				Tin lành	Đoàn	
7	Đinh Tuấn Hoàng	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sĩ; 1983
	6/22/2005	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Miu; 1986
	051205008954			Trẻ		
				Không	Đoàn	
8	Đinh Văn Thê	Nông		Nông	9/12	Đinh Bảy; 1977
	4/14/2005	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghéo; 1979
	051205004597			Trẻ		
				Tin lành	Đoàn	
9	Đinh Văn Hề	Nông		Nông	9/12	Đinh Nhau; 1969 (Chết)
	1/10/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh; 1971

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
	0512060120200			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
10	Đinh Ry	Nông		Nông	9/12	Đinh Hà Mang; 1963
	6/15/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trật; 1964
	051206006731			Hrê		
				Không	Đoàn	
11	Đinh Văn Thành	Nông		Nông	11/12	Đinh Vây; 1960
	3/7/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ngá; 1972
	051207020837			Hrê		
				Không	Đoàn	
12	Đinh Hồng Hoài	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Buốc; 1983
	7/3/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hè; 1983
	051207012848			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
13	Đinh Chí Tài	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Sơn; 1983
	8/3/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lai; 1987
	051207021625			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
14	Đinh Dung	Nông		Nông	11/12	Đinh Xô; 1965
	5/22/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé; 1967
	051207018174			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
15	Nguyễn Ngọc Huân	Nông		Nông	11/12	Nguyễn Tấn Lực; 1977
	2/7/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Dung; 1980
	051207023078			Kinh		
				Không	Đoàn	
16	Đinh Minh Tâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sơn; 1981
	9/24/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phụng; 1985
	051207000867			Hrê		
				Không	Đoàn	
17	Đinh Gia Huỳnh	Nông		Nông	9/12	Đinh Ngói; 1982
	11/2/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tiên; 1985
	051207008908			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
18	Đinh Tinh	Nông		Nông	9/12	Đinh Ka Rối; 1978
	9/12/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khe; 1983
	051207013474			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
19	Đinh Thanh Lơ	Nông		Nông	9/12	Đinh Minh Lý; 1986
	1/19/2008	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nguyệt; 1988
	051208002046			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
20	Đinh Biệt	Nông		Nông	9/12	Đinh Lai; 1982
	2/1/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Siêm; 1983
	051208000770			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
21	Đinh Văn Sin	Nông		Nông	12/12	Đinh Xanh; 1977
	11/2/2003	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Níc; 1984
	051203003867			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
22	Đinh Hoàng Phúc	Nông		Nông	8/12	Đinh Ra Hát; 1973
	11/12/2004	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bể; 1973
	051204005919			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
23	Đinh Thành Long	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Huý; 1962
	3/1/2004	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị K Rể; 1966
	051204009258			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
24	Đinh Văn Sát	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Hai; 1967
	3/23/2004	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Buồn; 1966
	051204003219			Hrê		
				Không	Đoàn	
25	Đinh Văn Cô	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Triêm; 1981
	5/6/2005	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tít; 1982
	051205008197			Hrê		
				Không	Đoàn	
26	Đinh Văn Tiêu	Nông		Nông	9/12	Đinh Tạ; 1978
	6/2/2005	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nú; 1979
	051205013316			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
27	Đinh Văn Thiện	Nông		Nông	9/12	Đinh Quỳnh Buốc; 1960
	2/17/2006	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Miên; 1961
	051206008556			Hrê		
				Không	Đoàn	
28	Đinh Quang Lộc	Nông		Nông	12/12	Đinh Rí; 1980
	2/20/2006	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phương; 1981

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
20	051206007347			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
29	Đinh Văn Lợi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Mập; 1980 (Chết)
	8/21/2006	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Vin; 1984
	051206002619			Hrê		
				Không	Đoàn	
30	Đinh Khan	Nông		Nông	9/12	Đinh Khên; 1983
	5/11/2007	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xá; 1986
	051207016490			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
31	Đinh Nhi Hoàng	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Dếp; 1979
	1/6/2007	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đề; 1982
	051207021490			Hrê		
				Không	Đoàn	
32	Đinh Văn Chòn	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thành; 1980
	5/15/2007	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xay; 1980
	051207008923			Hrê		
				Không	Đoàn	
33	Đinh Văn Thăm	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Nhua; 1971
	4/16/2003	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Siêu; 1980
	051203009683			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
34	Đinh Văn Lý	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Ngunh; 1980
	2/25/2004	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trim; 1980
	051204011593			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
35	Đinh Huyền	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thung; 1984
	3/3/2004	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rung; 1985
	051204009374			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
36	Đinh Văn Khánh	Nông		Nông	11/12	
	5/2/2004	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mây; 1987
	051204006575			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
37	Đinh Ngọc Vinh	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Ếo; 1978
	1/13/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị May; 1980
	051205007792			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
38	Đinh Văn Thịnh	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Chiêm; 1980
	1/4/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phiếu; 1982
	051205002541			Hrê		
				Không	Đoàn	
39	Đinh Văn Vân	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Lương; 1985
	2/15/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Vũ; 1986
	051205002534			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
40	Đinh Văn Hiền	Nông		Nông	9/12	Đinh Quét; 1979
	3/9/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trô; 1979
	051206002638			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
41	Đinh Văn Sang	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Rem; 1980
	4/19/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lợi; 1982
	05120611493			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
42	Đinh Thi Thiên	Nông		Nông	9/12	Đinh Ta Vách; 1964
	8/23/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bô; 1967
	051216003076			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
43	Đinh Tuấn Dữ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sân; 1978
	12/16/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xê; 1978
	051206013823			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
44	Đinh Văn Kiệt	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Phương; 1982
	1/11/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghiêng; 1987
	051207008907			Hrê		
				Không	Đoàn	
45	Đinh Văn Bảo	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nghèo; 1986
	3/5/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phi; 1986
	051207008912			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
46	Đinh Quang Trọng	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trưa; 1979
	3/28/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hổ; 1981
	051207012905			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
47	Đinh Văn Hồng	Nông		Nông	9/12	Đinh Trá; 1983
	6/5/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh; 1987

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
47	051207015870			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
48	Đinh Hoàng	Nông		Nông	9/12	Đinh Phí; 1991
	7/4/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phương; 1990
	051207021798			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
49	Đinh Minh Tuấn	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Ngunh; 1980
	7/10/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trim; 1980
	051207014830			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
50	Đinh Dân Sơ	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Ra; 1979
	8/20/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lê; 1988
	051207019401			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
51	Đinh Văn Chan	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trăm; 1985
	9/2/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thí; 1990
	051207021643			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
52	Đinh Văn Phước	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Rên; 1980
	9/13/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Yên; 1986
	051207016486			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
53	Đinh Văn Sơ	Nông		Nông	9/12	Đinh Trớ; 1985
	10/25/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Riêng; 1987
	051207017425			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
54	Đinh Văn Thường	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Hồng; 1983
	12/25/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phe; 1985
	051207021921			Hrê		
				Không	Đoàn	
55	Đinh Văn Chi	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Phiên; 1981
	1/25/2008	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé; 1984
	051208007693			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
56	Đinh Văn Hải	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Hia; 1980
	3/26/2003	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đăng; 1981
	051203007794			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
57	Đinh Văn Hương	Nông		Nông	10/12	Đinh Vác; 1977 (Chết)
	9/8/2003	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Léc; 1978
	051203001367			Hrê		
				Không	Đoàn	
58	Đinh Xô	Nông		Nông	12/12	Đinh Ngờ Riu; 1972
	12/10/2003	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nga Vỹ; 1978
	051203005596			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
59	Đinh rô Na	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Hiêm; 1986
	12/16/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sách; 1988
	051204012438			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
60	Đinh Sĩ Lơ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Quang; 1978
	5/6/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Năng; 1979
	051204005069			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
61	Đinh Minh Dĩ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ra; 1980
	11/26/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Qua; 1986
	051204009100			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
62	Đinh Minh Huyền	Nông		Nông	12/12	Đinh Me; 1983
	2/18/2005	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị K Riêu; 1984
	051205004609			Hrê		
				Không	Đoàn	
63	Lê Nguyễn Anh Kiệt	Nông		Nông	12/12	Lê Minh Thiện; 1985
	2/12/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Quyên; 1986
	051206003838			Kinh		
				Không	Đoàn	
64	Đinh Lý	Nông		Nông	9/12	Đinh Mâu; 1985
	12/11/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Vỹ; 1988
	05120602617			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
65	Đinh Văn Vinh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bắc; 1987
	7/26/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Say; 1986
	051206009490			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
66	Đinh Văn Lương	Nông		Nông	9/12	Đinh Vế; 1980
	10/27/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhung; 1983

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
66	0512060132203			Trê		
				Tin lành	Đoàn	
67	Phạm Văn Tha	Nông		Nông	9/12	Phạm Văn Đêm; 1984
	2/10/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nho; 1987
	051206010739			Trê		
				Tin lành	Đoàn	
68	Đinh Đơn	Nông		Nông	9/12	Đinh Béa; 1984
	3/4/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bùng; 1985
	051206002606			Trê		
				Tin lành	Đoàn	
69	Nguyễn Anh Đan	Nông		Nông	9/12	Nguyễn Trinh; 1969
	1/21/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thuý; 1973
	051206011086			Kinh		
				Không	Đoàn	
70	Nguyễn Vô Hữu Phúc	Nông		Nông	9/12	
	2/28/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ảnh; 1984
	051207008917			Kinh		
				Không	Đoàn	
71	Vô Phan Anh Nhật	Nông		Nông	12/12	Vô Xuân Lực; 1981
	6/1/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Phan Thị Thuý Liễu; 1981
	051207017995			Kinh		
				Không	Đoàn	
72	Đinh Khánh	Nông		Nông	10/12	Đinh Mác; 1980
	9/2/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh; 1984
	051207000656			Trê		
				Tin lành	Đoàn	
73	Đinh Văn Hoá	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Mốt; 1981
	3/6/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sách; 1984
	051207012959			Trê		
				Tin lành	Đoàn	
74	Đinh Tấn Vũ	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bê; 1982
	1/26/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Đinh Thị E; 1986
	051207008916			Trê		
				Không	Đoàn	
75	Trần Đức Anh	Nông		Nông	12/12	Trần Tình; 1973
	2/26/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	thôn Gò Da, xã Sơn Lĩnh	Phụ thuộc		Vô Thị Rồi; 1987
	051207008914			Kinh		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
76	Đinh Văn Mân	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Mùi; 1988
	3/12/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Miêu; 1986
	051207013795			Hrê		
				Không	Đoàn	
77	Đinh Văn Thế	Nông		Nông	12/12	Đinh Huệ; 1979
	10/10/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nú; 1982
	051207016135			Hrê		
				Không	Đoàn	
78	Đinh Huy	Nông		Nông	12/12	Đinh K Dó; 1984
	10/22/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chờ; 1990
	051207019106			Hrê		
				Không	Đoàn	
79	Đinh Chính Nghĩa	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sanh; 1981
	3/2/2007	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trỏ; 1980
	051207015239			Hrê		
				Không	Đoàn	
80	Đinh Văn Sinh	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Suốt; 1981
	2/16/2002	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đú; 1982
	051202011447			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
81	Đinh Văn Thạch	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Thế; 1970
	4/28/2002	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tao; 1986
	051200004069			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
82	Đinh Hoanh	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Biên; 1984
	7/22/2003	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiết; 1985
	051203011199			Hrê		
				Không	Đoàn	
83	Phan Trung Hiếu	Nông		Nông	9/12	Phan Út; 1974
	1/16/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thay; 1982
	051207010622			Hrê		
				Không	Đoàn	
84	Đinh Quang Chính	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Riếp; 1985
	12/29/2006	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thέα; 1988
	051206002615			Hrê		
				Không	Đoàn	
85	Đinh Long Nguyên	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Tin; 1988
	12/18/2006	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hiền; 1987

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
65	051206002651			Hrê		
				Không	Đoàn	
86	Đinh Minh Toan	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Thay; 1983
	1/19/2006	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phương; 1985
	051206008633			Hrê		
				Không	Đoàn	
87	Đinh Văn Đưa	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Thế; 1970
	1/6/2006	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tao; 1986
	051206006784			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
88	Đinh Hồng Chuyên	Nông		Nông	10/12	Đinh Nhênh; 1986
	5/4/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Soa; 1989
	051207018652			Hrê		
				Không	Đoàn	
89	Đinh Hùng Bảo Linh	Nông		Nông	10/12	Đinh Bờ Riếc; 1986
	7/17/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Riên; 1989
	051207015269			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
90	Hồ Kim Khôi	Nông		Nông	12/12	Hồ Kim Ngãi; 1972
	8/8/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Phương; 1982
	051207017097			Kinh		
				Không	Đoàn	
91	Đinh Ka Nhật	Nông		Nông	10/12	Đinh Ka Nhù; 1976
	9/25/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Cúc; 1982
	051207010108			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
92	Đinh Văn Dinh	Nông		Nông	11/12	Đinh Hà Rã; 1981
	9/30/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Riêm; 1984
	051207015534			Hrê		
				Không	Đoàn	
93	Đinh Văn Thành	Nông		Nông	9/12	Đinh Rét; 1975
	11/12/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị De; 1979
	051207020681			Hrê		
				Không	Đoàn	
94	Đinh Quang Khiêm	Nông		Nông	10/12	Đinh Chờ Rát; 1986
	11/14/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhoi; 1989
	051207021731			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
95	Đinh Chi	Nông		Nông	8/12	Đinh Trờ; 1979
	11/25/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sơn; 1980
	051207012481			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
96	Đinh Tấn Việt	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thừa; 1983
	11/26/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mé; 1986
	051207014660			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
97	Đinh Văn Duy	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bea; 1985
	12/20/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thoang; 1986
	051207021174			Hrê		
				Không	Đoàn	
98	Đinh Kha	Nông		Nông	7/12	Đinh Duy; 1983
	5/27/2002	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị XRun; 1984
	051202005638			Hrê		
				Không	Đoàn	
99	Đinh Ngô	Nông		Nông	9/12	Đinh Lả; 1983
	10/28/2005	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bía; 1982
	051205007199			Hrê		
				Không	Đoàn	
100	Đinh Châu Ngọc Thủ	Nông		Nông	10/12	Đinh Hê; 1983
	1/1/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Châu Thị Thiện; 1984
	051206002637			Hrê		
				Không	Đoàn	
101	Đinh Văn Chi	Nông		Nông	9/12	
	2/5/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rái; 1983
	051206002609			Hrê		
				Không	Đoàn	
102	Đinh Văn Dũng	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Kết; 1983
	2/8/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xiết; 1978
	051206002640			Hrê		
				Không	Đoàn	
103	Đinh Minh Nhó	Nông		Nông	12/12	Đinh Trầm; 1982
	2/11/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nú; 1985
	051206002636			Hrê		
				Không	Đoàn	
104	Đinh Trà	Nông		Nông	9/12	Đinh Cu (A); 1976
	7/28/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trách; 1978

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
104	051206003847			Hrê		
				Không	Đoàn	
105	Đinh Văn Bảo	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thắng; 1983
	9/19/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đu; 1986
	051206004031			Hrê		
				Không	Đoàn	
106	Đinh Văn Sy	Nông		Nông	9/12	Đinh Trom; 1975
	10/6/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sây; 1976
	051206002618			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
107	Đinh Văn Vây	Nông		Nông	9/12	Đinh Lễ; 1972
	12/14/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rây; 1984
	051206006403			Hrê		
				Không	Đoàn	
108	Đinh Khảo	Nông		Nông	12/12	Đinh Khuynh; 1986
	12/18/2006	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trúc; 1988
	051206002639			Hrê		
				Không	Đoàn	
109	Đinh Tuấn Khôi	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Nhựa; 1980
	2/1/2007	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nan; 1987
	051207015199			Hrê		
				Không	Đoàn	
110	Đinh Khánh Quỳnh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Quýt; 1985
	2/21/2007	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trích; 1984
	051207008911			Hrê		
				Không	Đoàn	
111	Đinh Văn Hai	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Tương; 1984
	4/25/2007	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xí; 1981
	051207011964			Hrê		
				Không	Đoàn	
112	Đinh Thành Diên	Nông		Nông	9/12	Đinh Don; 1982
	7/20/2007	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nú; 1982
	051207010935			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
113	Đinh Dương	Nông		Nông	10/12	Đinh Đốp; 1985
	10/7/2007	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Róch; 1989
	051207019186			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
114	Đinh Văn Bá	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trêu; 1968
	5/7/2003	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chiểu; 1973
	051203010390			Hrê		
				Không	Đoàn	
115	Đinh Văn Mìn	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Troa; 1943
	10/21/2004	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xa; 1967
	051204012255			Hrê		
				Không	Đoàn	
116	Đinh Văn Thị	Nông		Nông	9/12	Đinh Ta Nêu; 1950
	9/30/2004	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thor; 1959
	051204006771			Hrê		
				Không	Đoàn	
117	Đinh Văn Thi	Nông		Nông	9/12	
	8/5/2005	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lẻ; 1985
	051205005822			Hrê		
				Không	Đoàn	
118	Đinh Văn Tiến	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Máy; 1984
	1/25/2006	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tiết; 1986
	051206011453			Hrê		
				Không	Đoàn	
119	Đinh Xuân Đồi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Lốt; 1984
	12/20/2006	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nga; 1990
	051206009150			Hrê		
				Không	Đoàn	
120	Đinh Văn Hiền	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Muôn; 1984
	12/20/2006	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sứa; 1988
	051206008768			Hrê		
				Không	Đoàn	
121	Đinh Tấn Hữu	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tréch; 1972
	6/7/2006	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Boạ; 1975
	051206012219			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
122	Đinh Văn Chan	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nơ; 1969
	7/18/2007	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bêu; 1980
	051207010361			Hrê		
				Không	Đoàn	
123	Đinh Chí Vỹ	Nông		Nông	9/12	Đinh Ka Rế; 1956
	2/3/2003	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trị; 1958

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
123	051203006417			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
124	Đinh Văn Quyền	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sát; 1975
	8/28/2003	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sĩ; 1981
	051203008786			Hrê		
				Không	Đoàn	
125	Đinh Văn Thành	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Huệ; 1960
	12/1/2003	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rù; 1972
	051203009725			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
126	Đinh Minh Thon	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sin; 1982
	4/18/2003	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Them; 1984
	051203013163			Hrê		
				Không	Đoàn	
127	Đinh Văn Quỳnh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bi; 1980
	2/25/2004	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sâm; 1981
	051204006460			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
128	Đinh Văn Mông	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Siêu; 1982
	3/15/2004	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thị; 1982
	051204007948			Hrê		
				Không	Đoàn	
129	Đinh Văn Huỳnh	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Thiên; 1984
	9/15/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thăm; 1985
	051205012210			Hrê		
				Không	Đoàn	
130	Đinh Cao Vinh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Hêu; 1985
	9/16/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thông; 1985
	051205012282			Hrê		
				Không	Đoàn	
131	Đinh Văn Thuận	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Huệ; 1960
	1/2/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rù; 1972
	051205011314			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
132	Đinh Văn Pháp	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ế; 1984
	3/3/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiên; 1987
	051205012284			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
133	Đinh Văn Nguyệt	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bĩa; 1983
	8/13/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tho; 1984
	051205006798			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
134	Đinh Văn Thi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Lun; (Chết)
	6/1/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Say; 1980
	051205009570			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
135	Đinh Văn Khe	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Quên; 1978
	11/4/2006	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé; 1984
	051206007125			Hrê		
				Không	Đoàn	
136	Đinh Tấn Tài	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sớ; 1982
	11/28/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Siêu; 1984
	05120501089			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
137	Đinh Văn Sãi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Chôm; 1964
	6/26/2006	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phốp; 1968
	051206011807			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
138	Đinh Văn Mỹ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trẻo; 1962
	2/9/2006	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Roan; 1969
	051206012576			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
139	Đinh Duy Hùng	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Thít; 1983
	10/10/2007	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mật; 1986
	051207012849			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
140	Đinh Văn Tâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Biều; 1978
	7/19/2007	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xoá; 1976
	51207016549			Hrê		
				Không	Đoàn	
141	Đinh Văn Chung	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Xít; 1982
	4/7/2004	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Soan; 1982
	051204012814			Hrê		
				Không	Đoàn	
142	Đinh Văn Kiêm	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Dung; 1964
	7/20/2002	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bôn; 1974

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
142	051202010167			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
143	Đinh Văn Nhì	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bé; 1975
	12/28/2003	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xương; 1975
	051203011423			Hrê		
				Không	Đoàn	
144	Đinh Văn Tiền	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ty; 1976
	2/5/2003	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ít; 1979
	051203011341			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
145	Đinh Văn Tá	Nông		Nông	8/12	
	8/20/2003	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sách; 1979 (Chết)
	051203012946			Hrê		
				Không	Đoàn	
146	Đinh Văn Kim	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Trâm; 1977
	1/20/2004	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Qua; 1982
	051204013185			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
147	Đinh Văn Hy	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Trời; 1978 (Chết)
	2/3/2004	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Quế; 1982
	051204005227			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
148	Đinh Văn Môn	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn La; 1963
	5/2/2004	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chim; 1972
	051204007457			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
149	Đinh Văn Đáp	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Môn; 1985
	4/30/2004	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhít; 1986
	051204005027			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
150	Đinh Văn Dinh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trát; 1984
	9/3/2005	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mế; 1985
	051205010493			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
151	Đinh Văn Quỳnh	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Quý; 1986
	5/3/2006	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phỏ; 1980
	051206015039			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
152	Đinh Văn Nô	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Kê; 1983
	10/21/2006	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sâm; 1987
	051206004240			Hrê		
				Không	Đoàn	
153	Đinh Quang Lợi	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bơng; 1982
	8/20/2006	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nga; 1973
	051206005893			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
154	Đinh Duy Thực	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bèo; 1974
	11/11/2006	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thu; 1980
	051206013686			Hrê		
				Không	Đoàn	
155	Đinh Hồng Diêm	Nông		Nông	8/12	
	7/25/2007	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Viêm; 1975
	051207001087			Hrê		
				Không	Đoàn	
156	Đinh Tấn Vũ	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Cầm; 1985
	8/19/2007	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Băng; 1986
	051207019275			Hrê		
				Không	Đoàn	
157	Đinh Văn Hương	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Thay; 1989 (Chết)
	2/15/2007	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sốp; 1989
	051207019002			Hrê		
				Không	Đoàn	
158	Đinh Văn Tài	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hùng; 1981
	7/7/2007	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Triêm; 1979
	051207021693			Hrê		
				Không	Đoàn	
159	Đinh Văn Đen	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Đều; 1958
	8/20/2001	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tàu; 1966
	051201005036			Hrê		
				Không	Đoàn	
160	Đinh Văn Lâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Chim; 1979
	8/20/2002	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phú; 1979
	051202005938			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
161	Đinh Huyền	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Côn; 1983
	1/28/2001	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rểu; 1981

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
101	051201005255			Hrê		
				Không	Đoàn	
162	Đinh Văn Buôn	Nông		Nông	9/12	Đinh Giáp; 1939
	10/10/2003	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mua; 1945
	051203009245			Hrê		
				Không	Đoàn	
163	Đinh Văn Minh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Siêng; 1981 (Chết)
	7/1/2003	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Siêm; 1983
	051203008419			Hrê		
				Không	Đoàn	
164	Đinh Văn Vinh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bê; 1983
	7/18/2004	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Yêu; 1984
	051204006441			Hrê		
				Không	Đoàn	
165	Đinh Xuân Đại	Nông		Nông	12/12	Đinh Xuân Thật; 1980
	3/10/2004	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhế; 1985
	051204005566			Hrê		
				Không	Đoàn	
166	Đinh Văn Lý	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sữ; 1983
	10/10/2005	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nguyệt; 1985
	051205010658			Hrê		
				Không	Đoàn	
167	Đinh Văn Minh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Suốt; 1979
	5/28/2005	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sạ; 1985
	051205005075			Hrê		
				Không	Đoàn	
168	Đinh Sơn Mi	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Bá; 1985
	5/28/2005	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Don; 1986
	051205011470			Hrê		
				Không	Đoàn	
169	Đinh Văn Quốc	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Khoanh; 1983
	1/2/2006	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hiếu; 1986
	051206007129			Hrê		
				Không	Đoàn	
170	Đinh Xuân Võ	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hội; 1986
	10/14/2006	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hải; 1985
	051206008243			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
171	Đinh Tri Phương	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Trôi; 1986
	11/11/2006	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nủ; 1985
	051206006184			Hrê		
				Không	Đoàn	
172	Đinh Văn Hy	Nông		Nông	9/12	Đinh Vĩ; 1985
	6/7/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ôn; 1987
	051207012458			Hrê		
				Không	Đoàn	
173	Đinh Văn Kỳ	Nông		Nông	9/12	
	7/13/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bằng; 1988
	051207014201			Hrê		
				Không	Đoàn	
174	Đinh Trần Đình	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Côn; 1978
	10/6/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị San; 1981
	051207021147			Hrê		
				Không	Đoàn	
175	Đinh Văn Chát	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Xun; 1977
	10/20/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lạc; 1979
	051207021572			Hrê		
				Không	Đoàn	
176	Đinh Chí Cường	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Kĩa; 1985
	10/30/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phiền; 1988
	051207010704			Hrê		
				Không	Đoàn	
177	Đinh Văn Toàn	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Dang; 1978
	3/15/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xá; 1983
	051207015759			Hrê		
				Không	Đoàn	
178	Đinh Thiêng Mỹ	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Sâm; 1982
	7/26/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hiền; 1986
	051207020168			Hrê		
				Không	Đoàn	
179	Trần Thiên Công	Nông		Nông	12/12	Trần Thiên Vũ; 1984
	12/5/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Ngô Thị Hạnh; 1986
	051207015547			Kinh		
				Không	Đoàn	
180	Đinh Văn Hậu	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Nguyên; 1984
	2/4/2008	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hi; 1982

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
180	051208009270			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
181	Đinh Văn Lợi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bên; 1964
	7/8/2003	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ngôn; 1968
	051203009282			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
182	Đinh Văn Bắt	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nãi; 1980
	11/1/2004	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Vân; 1981
	051204005914			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
183	Đinh Văn Chiên	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nít; 1985
	9/3/2004	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiên; 1984
	051204014715			Hrê		
				Không	Đoàn	
184	Đinh Văn Xương	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Hay; 1981
	3/16/2004	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chúc; 1983
	051204006576			Hrê		
				Không	Đoàn	
185	Đinh Văn Nhật	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nĩa; 1964 (Chết)
	12/8/2005	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Dao; 1977
	051205007909			Hrê		
				Không	Đoàn	
186	Đinh Minh Thuận	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Xĩa; 1964
	3/2/2005	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thụy; 1966
	051205014228			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
187	Đinh Quang Lê	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Mũ; 1982
	6/7/2005	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Dẻo; 1986
	051205012265			Hrê		
				Không	Đoàn	
188	Đinh Văn Liễu	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Se; 1985
	9/10/2006	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh; 1985
	051206011384			Hrê		
				Không	Đoàn	
189	Đinh Anh Tú	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sơn; 1985
	9/21/2006	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Dấu; 1984
	051206009695			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
190	Đình Anh Tuấn	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Sơn; 1985
	9/21/2006	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Dấu; 1984
	051206004028			Hrê		
				Không	Đoàn	
191	Đình Văn Dữ	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Móp; 1983
	12/19/2006	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sa; 1984
	051206005388			Hrê		
				Không	Đoàn	
192	Đình A Rơ	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Bê; 1982
	10/8/2007	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hót; 1987
	051207021860			Hrê		
				Không	Đoàn	
193	Đình Văn	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Say; 1983
	5/15/2007	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hoàng; 1985
	051207011950			Hrê		
				Không	Đoàn	
194	Đình Văn Khanh	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Nhít; 1968
	8/18/2003	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Ắng; 1973
	051203003865			Hrê		
				Không	Đoàn	
195	Đình Văn Phu	Nông		Nông	12/12	Đình Phên; 1985
	4/30/2004	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Mĩa; 1983
	051204011113			Hrê		
				Không	Đoàn	
196	Đình Văn Đông	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Thau; 1984
	9/14/2004	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Mai; 1985
	051201012254			Hrê		
				Không	Đoàn	
197	Đình Văn Vỹ	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Pho; 1986
	8/22/2006	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thêm; 1986
	051206007690			Hrê		
				Không	Đoàn	
198	Đình Văn Huy	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Kết; 1988
	6/7/2006	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hiền; 1986
	051206008576			Hrê		
				Không	Đoàn	
199	Đình Văn Hiệu	Nông		Nông	9/12	
	4/4/2006	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Ka Roả; 1981

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
199	051206004377			Hrê		
				Không	Đoàn	
200	Đinh Văn Hình	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Din; 1984
	4/3/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Miết; 1985
	051207011704			Hrê		
				Không	Đoàn	
201	Đinh Văn Thịnh	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Muối; 1983
	4/14/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiện; 1984
	051207020422			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
202	Đinh Văn Khanh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thắng; 1977
	8/3/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bít; 1985
	051207013255			Hrê		
				Không	Đoàn	
203	Phạm Anh Tú	Nông		Nông	12/12	
	8/23/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trần Thị Thành; 1960
	051207020237			Kinh		
				Không	Đoàn	
204	Đinh Văn Lái	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Se; 1981
	7/1/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bói; 1983
	051207016513			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
205	Đinh Văn Tý	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Cơm; 1978
	3/10/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sáy; 1983
	051207008996			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
206	Đinh Văn Lưu	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Lách; 1980
	6/13/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rung; 1983
	051207010725			Hrê		
				Không	Đoàn	
207	Đinh Văn Khuy	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nu; 1986
	4/4/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thủy; 1984
	051207016722			Hrê		
				Không	Đoàn	
208	Đinh Văn Huy	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Suôn; 1987
	12/18/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Quế; 1988
	051207020773			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
209	Đinh Văn Lập	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Dem; 1979
	3/12/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thu; 1980
	051207008997			Hrê		
				Không	Đoàn	
210	Đinh Văn Trường	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trát; 1970
	9/8/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Huỳnh; 1977
	051207014432			Hrê		
				Không	Đoàn	
211	Đinh Văn Thoanh	Nông		Nông	7/12	
	7/27/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thân; 1978
	051207014308			Hrê		
				Không	Đoàn	
212	Đinh Thế Minh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Nhịp; 1983
	1/20/2008	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phế; 1983
	051208012413			Hrê		
				Không	Đoàn	
213	Đinh Minh Diên	Nông		Nông		Đinh Trích; 1977
	1/16/2002	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lực; 1981
	051202011006			Hrê		
				Không	Đoàn	
214	Đinh Văn Tâm	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Lợi; 1979
	8/17/2002	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thái; 1983
	051202008851			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
215	Đinh Minh Hải	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Lắt; 1979
	3/25/2004	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thoan; 1988
	051204008498			Hrê		
				Không	Đoàn	
216	Đinh Quốc Đạt	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hồi; 1984
	4/24/2004	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Le; 1983
	051204012480			Hrê		
				Không	Đoàn	
217	Đinh Văn Minh	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Vải; 1983
	6/4/2006	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Cham; 1983
	051206005430			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
218	Đinh Văn Hoàng	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Kỳ; 1970
	6/19/2006	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tiêm; 1981

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
210	051206009843			Hrê		
				Không	Đoàn	
219	Đinh Văn Loan	Nông		Nông	9/12	Đinh Mang; 1979
	2/23/2006	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trẽ; 1982
	051206011001			Hrê		
				Không	Đoàn	
220	Đinh Xuân Trí	Nông		Nông	9/12	Đinh Xuân Dũng; 1987
	3/25/2006	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Suối; 1987
	051206006369			Hrê		
				Không	Đoàn	
221	Đinh Văn Khoa	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Liêm; 1981
	9/20/2007	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Giết; 1990
	051207017304			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
222	Đinh Văn Cầu	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hôn; 1977
	10/3/2007	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sa; 1981
	051207011228			Hrê		
				Không	Đoàn	
223	Đinh Quốc Hậu	Nông		Nông	9/12	
	7/11/2007	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tùng; 1986
	051207013194			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
224	Đinh Sơn Giang	Nông		Nông	10/12	Đinh Ban; 1978
	10/24/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ế; 1982
	051202007786			Hrê		
				Không	Đoàn	
225	Đinh Trung Anh	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Hai; 1982
	7/7/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lạc; 1985
	051203012503			Hrê		
				Không	Đoàn	
226	Đinh Văn Nhi	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Xá; 1977
	1/1/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ba; 1982
	051203013645			Hrê		
				Không	Đoàn	
227	Đinh Ru Men	Nông		Nông	9/12	
	6/12/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Biên; 1980
	051203013797			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
228	Đinh Văn Huyền	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Miết; 1985
	11/11/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Kiếp; 1982
	0512023012890			Hrê		
				Không	Đoàn	
229	Đinh Văn Năm	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Khéo; 1969
	6/4/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trê; 1970
	051203009912			Hrê		
				Không	Đoàn	
230	Đinh Minh Cường	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Mít; 1979
	10/2/2004	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sương; 1985
	051204012057			Hrê		
				Không	Đoàn	
231	Đinh Trọng Khuỷ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Hà; 1980
	9/19/2005	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Soan; 1983
	051205011041			Hrê		
				Không	Đoàn	
232	Đinh Như Thuận	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Sáu; 1983
	3/7/2005	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trang; 1986
	051205006522			Hrê		
				Không	Đoàn	
233	Đinh Trung Khoa	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn So; 1983
	2/15/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nát; 1982
	051206008226			Hrê		
				Không	Đoàn	
234	Đinh Minh Hào	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn The; 1986
	2/6/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Quý; 1984
	051206010485			Hrê		
				Không	Đoàn	
235	Đinh Văn Lục	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bắc; 1985
	1/19/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nang; 1987
	051206011772			Hrê		
				Không	Đoàn	
236	Đinh Văn Vỹ	Nông		Nông	12/12	Đinh Hoát; 1978
	1/13/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thôi; 1984
	051206006056			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
237	Đinh Văn Chương	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Trích; 1973
	5/7/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nú; 1975

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
237	051206013667			Hrê		
				Không	Đoàn	
238	Đinh Văn Hình	Nông		Nông	9/12	Đinh Thấn; 1972
	9/20/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nếp; 1973
	051206009561			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
239	Đinh Tuấn Kiệt	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Kiếu; 1984
	2/6/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Huyền; 1989
	051206007057			Hrê		
				Không	Đoàn	
240	Đinh Duy Hoàn	Nông		Nông	9/12	Đinh K La; 1973
	2/1/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lai; 1987
	051207018671			Hrê		
				Không	Đoàn	
241	Đinh Khánh Khoa	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Hước; 1986
	4/26/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiết; 1987
	051207019262			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
242	Đinh Long Vỹ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ôn; 1985
	12/19/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị La; 1990
	051207019555			Hrê		
				Không	Đoàn	
243	Đinh Văn Huy	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Săng; 1973
	8/17/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Cần; 1977
	051207019600			Hrê		
				Không	Đoàn	
244	Đinh Văn Lập	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sê; 1987
	12/12/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thê; 1989
	051207015985			Hrê		
				Không	Đoàn	
245	Đinh Văn Dũng	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Triệu; 1986
	9/29/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chôn; 1987
	051207021549			Hrê		
				Không	Đoàn	
246	Đinh Trung Vĩnh	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Xương; 1983
	5/20/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Yên; 1983
	051207021549			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
247	Đình Minh Trường	Nông		Nông	11/12	Đình Găm; 1980
	4/2/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thành; 1979
	051207021549			Hrê		
				Không	Đoàn	
248	Đình Mạnh Thắng	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Sơn; 1983
	6/1/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thuỷ; 1985
	051207017902			Hrê		
				Không	Đoàn	
249	Đình Vũ Mạnh	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Hùng; 1983
	11/1/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Ly; 1987
	051207015499			Hrê		
				Không	Đoàn	
250	Đình Văn Bầu	Nông		Nông	9/12	Đình Biết; 1986
	3/14/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thơ; 1980
	051207000991			Hrê		
				Không	Đoàn	
251	Đình Văn Vây	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Ên; 1976
	1/14/2008	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Téo; 1970
	051208009081			Hrê		
				Không	Đoàn	
252	Đình Hoá	Nông		Nông	12/12	Đình Tin; 1979
	8/12/2002	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sao; 1980
	051202009424			Hrê		
				Không	Đoàn	
253	Đình Văn Hiếu	Nông		Nông	9/12	Đình Vun; 1964
	11/27/2003	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Đứ; 1968
	051202008552			Hrê		
				Không	Đoàn	
254	Đình Minh Huệ	Nông		Nông	12/12	Đình Ta Vét; (Chết)
	3/10/2001	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thế; 1981
	051201001820			Hrê		
				Không	Đoàn	
255	Đình Văn Đức	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Khét; 1969
	7/6/2003	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Dây; 1967
	051203008965			Hrê		
				Không	Đoàn	
256	Đình Văn Phước	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Bay; 1980
	11/27/2003	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sương; 1982

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
250	051203005736			Hrê		
				Không	Đoàn	
257	Đinh Trần Nhẫn	Nông		Nông	9/12	
	9/24/2003	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Niễn; 1981
	051203007898			Hrê		
				Không	Đoàn	
258	Đinh Văn Lành	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Chon; 1975
	2/14/2004	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhỏ; 1979
	051204004331			Hrê		
				Không	Đoàn	
259	Đinh Minh Huế	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bi; (Chết)
	12/29/2004	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lạc; (Chết)
	051204004231			Hrê		
				Không	Đoàn	
260	Đinh Văn Sơ	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Thành; 1976
	11/22/2004	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lê; 1975
	051204012446			Hrê		
				Không	Đoàn	
261	Đinh Minh Huệ	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Xướ; 1984
	4/18/2005	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sanh; 1983
	051205003818			Hrê		
				Không	Đoàn	
262	Đinh Văn Hằng	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hải; 1978
	6/11/2005	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ngay; 1979
	051205007070			Hrê		
				Không	Đoàn	
263	Đinh Văn Thơ	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Kê; 1972
	2/27/2005	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sê; 1972
	051205006897			Hrê		
				Không	Đoàn	
264	Đinh Văn Huế	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Nhung; 1982
	1/2/2005	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiên; 1983
	051205006397			Hrê		
				Không	Đoàn	
265	Đinh Văn Huyền	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Đế; 1984
	8/19/2006	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhắc; 1987
	051206006396			Hrê		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
266	Đinh Văn Nhung	Nông		Nông	10/12	Đinh Sĩ; 1979
	9/19/2006	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Siêng; 1986
	051206012090			Hrê		
				Không	Đoàn	
267	Đinh Định	Nông		Nông	9/12	Đinh Triều; 1976
	10/5/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chính; 1978
	051207020505			Hrê		
				Không	Đoàn	
268	Đinh Tấn Dũng	Nông		Nông	9/12	Đinh Bom; 1976
	8/29/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhi; 1978
	051207015378			Hrê		
				Không	Đoàn	
269	Đinh Su Môn	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Biểu; 1967
	6/9/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Soan; 1977
	051207013379			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
270	Đinh Hồng Khuyên	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Chiêu; 1984
	8/8/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thị; 1985
	051207017221			Hrê		
				Không	Đoàn	
271	Đinh Minh Tuấn	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Nước; 1986
	1/15/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sĩ; 1988
	051207021903			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
272	Đinh Văn Hình	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Trế; 1962
	4/3/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phê; 1981
	051207021273			Hrê		
				Không	Đoàn	
273	Đinh Song Phú	Nông		Nông	9/12	Đinh Song Pha; 1964
	9/19/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Năng; 1963
	051207013200			Hrê		
				Không	Đoàn	
274	Đinh Văn Sự	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Mía; 1984
	10/5/2007	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé; 1987
	051207018512			Hrê		
				Không	Đoàn	
275	Phạm Quang Giang	Nông		Nông	9/12	Phạm Tấn Hùng; 1975
	7/11/2002	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bê; 1975

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
275	051202011230			Kinh		
				Không	Đoàn	
276	Nguyễn Trung Tín	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Quốc Việt; 1969
	6/12/2002	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Lương Thị Tâm; 1976
	051202009582			Kinh		
				Không	Đoàn	
277	Nguyễn Minh Thiên	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Tấn Bình; 1975
	7/13/2002	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh Loan; 1977
	051202006253			Kinh		
				Không	Đoàn	
278	Nguyễn Thanh Hợp	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Hữu Thành; 1960
	12/19/2002	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Lương; 1962
	051202009543			Kinh		
				Không	Đoàn	
279	Phan Huỳnh Diệp	Nông		Nông	12/12	Phan Thanh Hường; 1964
	3/17/2003	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Luân; 1968
	051203008672			Kinh		
				Không	Đoàn	
280	Cao Thanh Thuần	Nông		Nông	12/12	Cao Thanh Sơn; 1980
	1/28/2003	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Bích Hạnh; 1980
	051203008733			Kinh		
				Không	Đoàn	
281	Nguyễn Đức Tính	Nông		Nông	12/12	Trần Đức Thắng; 1969
	1/2/2003	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Bùi Thị Vân; 1974
	051203012082			Kinh		
				Không	Đoàn	
282	Nguyễn Thế Vinh	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Văn Xế; 1977
	10/14/2004	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trần Thị Thanh Thuý; 1979
	051203012082			Kinh		
				Không	Đoàn	
283	Đinh Sang Diệu	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Nu; 1979
	12/25/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tinh; 1982
	051202011954			Hrê		
				Không	Đoàn	
284	Đinh Văn Hùy	Nông		Nông	9/12	Đinh Tri; 1984
	9/1/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thay; 1984
	051202012227			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
285	Đinh Văn Lân	Nông		Nông	9/12	Đinh Tin; 1981
	9/25/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mai; 1984
	051202009047			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
286	Đinh Văn Cươi	Nông		Nông	12/12	Đinh Nít; 1958
	6/20/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Gỏi; 1954
	051202009568			Hrê		
				Không	Đoàn	
287	Đinh Văn Quyền	Nông		Nông	12/12	Đinh Nỗ; 1982
	8/2/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khân; 1984
	051202008257			Hrê		
				Không	Đoàn	
288	Phạm Văn Danh	Nông		Nông	12/12	Phạm Văn Thiên; 1974
	3/26/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Cao Thị Thanh; 1976
	051202010701			Kinh		
				Không	Đoàn	
289	Nguyễn Hoàng Dũng	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Văn Thọ; 1972
	10/4/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tuyết; 1978
	051204000822			Kinh		
				Không	Đoàn	
290	Đinh Văn Dũng	Nông		Nông	9/12	Đinh Sa; 1983 (c)
	7/5/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tùng; 1984
	051205004230			Hrê		
				Không	Đoàn	
291	Đinh Lâm Hoài	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Vịnh; 1987
	4/30/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hết; 1988
	051205007323			Hrê		
				Không	Đoàn	
292	Hồ Hồng Huy	Nông		Nông	10/12	Hồ Minh Uy; 1978
	3/10/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lé; 1979
	051205009149			Hrê		
				Không	Đoàn	
293	Đinh Xuân Hoa	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bông; 1978
	2/17/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thạch; 1981
	051206012752			Hrê		
				Không	Đoàn	
294	Đinh Quang Lâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Lý; 1972
	10/5/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khây; 1978

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
294	051206006523			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
295	Đinh Tấn Định	Nông		Nông	12/12	Đinh Phải; 1982
	7/25/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Cam; 1984
	051206005694			Hrê		
				Không	Đoàn	
296	Đinh Văn Nhân	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Dăm; 1984
	8/10/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Đào; 1989
	051206012158			Hrê		
				Không	Đoàn	
297	Đinh Minh Tuấn	Nông		Nông	12/12	Đinh Chiếu; 1980
	12/1/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hiếu; 1989
	051207011210			Hrê		
				Không	Đoàn	
298	Bùi Cao Vinh Quang	Nông		Nông	12/12	Bùi Tấn Phan; 1975
	6/29/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Cao Thị Pháp; 1979
	51207016529			Kinh		
				Không	Đoàn	
299	Đinh Văn Thơ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tuấn; 1982
	11/16/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trang; 1981
	51207016363			Hrê		
				Không	Đoàn	
300	Đinh Sinh	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Sẻ; 1986
	12/22/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sỉ; 1991
	051207011340			Hrê		
				Không	Đoàn	
301	Đinh Đình Diệm	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Tân; 1980
	12/2/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xếch; 1987
	51207011535			Hrê		
				Không	Đoàn	
302	Võ Tấn Huân	Nông		Nông	12/12	Võ Tấn Tịnh; 1980
	2/21/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trần Thị Hồng Thủy; 1983
	51207013196			Kinh		
				Không	Đoàn	
303	Cao Nhật Duy	Nông		Nông	9/12	Cao Văn Dũng; 1980
	12/24/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Mai Thị Kiều; 1983
	05120703133			Kinh		
				Không	Đoàn	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
304	Lý Sơn Nam	Nông		Nông	12/12	Lý Văn Hạnh; 1969
	5/30/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Hồng Thành; 1973
	051207023133			Kinh		
				Không	Đoàn	
305	Đinh Văn Hoàng	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Hùng; 1984
	7/19/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phí; 1987
	051207013672			Hrê		
				Không	Đoàn	
306	Đinh Văn Săn	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Sa; 1983
	1/9/2008	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mân; 1993
	051208012976			Hrê		
				Không	Đoàn	
307	Đinh Văn Nô	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Mít; 1986
	2/5/2008	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thi; 1990
	51208011366			Hrê		
				Không	Đoàn	
308	Đinh Văn Anh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Giây; 1980
	4/6/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Say; 1984
	05123007753			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
309	Đinh Văn Liêm	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Lanh; 1979
	9/22/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Băng; 1982
	051203012606			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
310	Đinh Duy Kiệt	Nông		Nông	12/12	Đinh Yêu; 1981
	10/11/2004	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chai; 1985
	051204008714			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
311	Đinh Văn Sung	Nông		Nông	9/12	Đinh Thanh Vía; (c)
	9/15/2005	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đải; 1981
	051205014877			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
312	Đinh Văn Ngọc	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Ca; 1984
	9/3/2005	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Im; 1988
	051205007015			Hrê		
				Không	Đoàn	
313	Đinh Văn Thiên	Nông		Nông	9/12	Đinh Bờ Rút; 1968
	6/28/2005	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Kham; 1969

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp
313	051205013029			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
314	Đinh Văn Huy	Nông		Nông	12/12	Đinh Hiều; 1982
	9/1/2005	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đú; 1982
	051205013784			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
315	Đinh Văn Danh	Nông		Nông	12/12	Đinh Xéo; 1974
	4/20/2006	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thăm; 1978
	051206010294			Hrê		
				Không	Đoàn	
316	Đinh Văn Dương	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hát; 1981
	6/12/2006	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mai; 1987
	051206006576			Hrê		
				Không	Đoàn	
317	Đinh Văn Em	Nông		Nông	9/12	
	12/22/2006	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Say; 1984
	051206012755			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
318	Đinh Văn Hồng	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Sê; 1984
	7/13/2006	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thê; 1991
	051206013681			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
319	Đinh Văn Duy	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Rút; 1978
	12/25/2007	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Uôn; 1983
	051207021830			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	
320	Đinh Văn Chiên	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Bi; 1982
	12/25/2007	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	thôn Tà Đinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khó; 1987
	051207017172			Hrê		
				Tin lành	Đoàn	